Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

**BÀI 3: THỰC HÀNH THIẾT LẬP KẾT NỐI VÀ SỬ DỤNG MẠNG**

**(*3 tiết*)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

-  Kết nối máy tính với Access Point

- Kết nối máy tính với Switch.

- Kết nối thiết bị thông minh vào mạng máy tính.

- Chia sẻ dữ liệu

- Chia sẻ máy in

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Năng lực học tập, tự học:* HS biết tự tìm kiếm, chuẩn bị và lựa chọn tài liệu, phương tiện học tập trước giờ học, quá trình tự giác tham gia các và thực hiện các hoạt động học tập cá nhân trong giờ học ở trên lớp,…
* *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Khả năng phân công và phối hợp thực hiện nhiệm vụ học tập.
* *Năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo:* HS đưa ra các phương án trả lời cho câu hỏi, bài tập xử lý tình huống, vận dụng kiến thức, kĩ năng của bài học để giải quyết vấn đề thường gặp.

***Năng lực Tin học:***

* Kết nối được máy tính với các thiết bị Access Point, Switch.
* Kết nối được thiết bị di động vào mạng máy tính.
* Thực hiện được việc chia sẻ dữ liệu, máy in trong mạng cục bộ.

**3. Phẩm chất**

* Tính cẩn thận, khả năng lập kế hoạch, khả năng làm việc nhóm.
* Nâng cao khả năng tự học và ý thức học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

* GV: SGK, SBT Tin học 12 – Định hướng Tin học ứng dụng – Cánh diều, bài trình chiếu (Slide), máy chiếu, mạng kết nối, thiết bị kết nối mạng, máy in.
* HS: SGK, SBT Tin học 12 – Định hướng Tin học ứng dụng – Cánh diều, vở ghi, máy tính.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a) Mục tiêu:** Tạo hứng thú học tập cho HS, giúp HS thấy được lợi ích của chia sẻ tài nguyên trong mạng cục bộ, lợi ích của mạng cục bộ.

**b) Nội dung:** GV cho HS quan sát hình ảnh và đưa ra câu hỏi **Khởi động**.

**c) Sản phẩm:** Từ yêu cầu, HS vận dụng sự hiểu biết để trả lời câu hỏi GV đưa ra.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1:** **GV chuyển giao nhiệm vụ:**

- GV chia lớp thành các nhóm 2 – 3 HS, sau đó nêu câu hỏi cho các nhóm thảo luận:

*Dựa vào những kiến thức đã học về mạng LAN, em hãy cho biết những người trong cùng 1 phòng làm việc có thể dùng chung máy in được không? Vì sao?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập:**

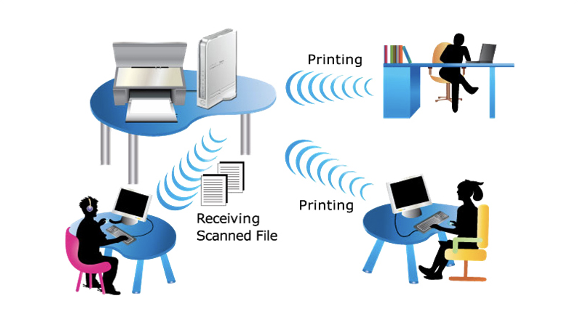
- Các nhóm HS thảo luận và trả lời câu hỏi GV đưa ra.

- GV quan sát quá trình các nhóm thảo luận, giải đáp thắc mắc nếu HS chưa rõ.

**Bước 3:** **Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận.**

- GV mời một số nhóm báo cáo kết quả thảo luận.

***Gợi ý trả lời:*** *Những người trong cùng 1 phòng làm việc có thể dùng chung máy in vì mạng LAN cho phép các thiết bị như máy tính, máy chủ, máy in và thiết bị lưu trữ dữ liệu khác trong một phạm vi địa lí hẹp truyền tải dữ liệu và chia sẻ tài nguyên mạng.*



- Các nhóm khác lắng nghe và góp ý.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện:**

GV đánh giá kết quả của HS, dẫn dắt HS vào bài học mới: *Chia sẻ tài nguyên trên mạng cục bộ cho phép một người từ máy tính khác có thể “nhìn thấy” và sử dụng tài nguyên trên máy tính khác trong mạng. Có thể dùng chung máy in để tiết kiệm chi phí, tránh lãng phí không cần thiết. Vậy để tìm hiểu về cách kết nối máy tính với các thiết bị mạng và cách chia sẻ dữ liệu để dùng chung, chúng ta sẽ cùng nhau đến với* ***Bài 3: Thực hành thiết lập kết nối và sử dụng mạng.***

**B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Kết nối máy tính với Access Point**

**a) Mục tiêu:** Kết nối máy tính với Access Point.

**b) Nội dung:** GV hướng dẫn HS thực hiện theo **Nhiệm vụ 1** SGK tr.25 để truy cập Internet.

**c) Sản phẩm:** HS kết nối được máy tính với Access Point để truy cập Internet.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| ***Nhiệm vụ 1. Kết nối máy tính với Access Point***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV yêu cầu HS đọc kĩ và thực hành cá nhân theo hướng dẫn của **Nhiệm vụ 1** SGK tr.25:  + *Bước 1:* Xác định tên và mật khẩu mạng Wi-Fi cần kết nối.  *+ Bước 2:* Kết nối mạng:   * Nháy chuột phải vào biểu tượng không dây trên thanh Taskbar chọn đúng tên mạng Wi-Fi **Connect automatically** **Connect**. * Nhập mật khẩu truy cập vào ô **Enter the network security key** **Next** để hoàn thành kết nối.   *+ Bước 3:* Kiểm tra địa chỉ IP của máy tính:   * Nháy chuột phải lên biểu tượng mạng chọn **Open Network and Sharing Center**. * Chọn tên mạng Wi-Fi trong phần **Connections** của mạng **Private network**. * Sau khi xuất hiện cửa sổ trạng thái Wi-Fi, chọn **Details** để biết thông tin chi tiết kết nối mạng.   *+ Bước 4:* Kiểm tra kết quả kết nối mạng: Mở trình duyệt web và truy cập vào trang web bất kì để xác nhận kết quả kết nối.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập:**  - HS tiếp nhận và thực hiện theo đúng hướng dẫn để hoàn thành yêu cầu **Nhiệm vụ 1**.  - Trong quá trình HS thực hành, GV quan sát, hỗ trợ, giải đáp các vướng mắc của HS.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận:**  - HS báo cáo đã kết nối máy tính với Access Point và truy cập được Internet.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện:**  - GV nhận xét, kiểm tra kết quả thực hiện **Nhiệm vụ 1** của HS.  - **Nhiệm vụ 1** được gọi là hoàn thành khi HS kết nối được máy tính với Access Point để truy cập Internet. | **Nhiệm vụ 1. Kết nối máy tính với Access Point**  **- Bước 1:**Xác định được tên và mật khẩu mạng Wi-Fi cần kết nối.  **- Bước 2:**Hoàn thànhkết nối mạng.  **- Bước 3:** Xem được thông tin chi tiết kết nối mạng.  **- Bước 4:** Truy cập được vào một trang web bất kì. |

**Hoạt động 2: Kết nối máy tính với Switch**

**a) Mục tiêu:** Kết nối máy tính với Switch.

**b) Nội dung:** GV hướng dẫn HS thực hiện theo **Nhiệm vụ 2** SGK tr.25 – 26 để truy cập Internet.

**c) Sản phẩm:** HS kết nối được máy tính với Switch để truy cập Internet.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| ***Nhiệm vụ 2. Kết nối máy tính với Switch***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV yêu cầu HS đọc kĩ và thực hành cá nhân theo hướng dẫn của **Nhiệm vụ 2** SGK tr.25 – 26:  + *Bước 1:* Chuẩn bị một dây cáp mạng có hai đầu RJ45.  *+ Bước 2:* Cắm một đầu dây cáp vào cổng LAN trên máy tính.  *+ Bước 3:* Cắm đầu dây cáp còn lại vào cổng LAN trên Switch và quan sát sự thay đổi đèn báo hiệu trên cổng. Khi tín hiệu đèn trên hai cổng kết nối của hai thiết bị được sáng lên và nhấp nháy màu xanh báo hiệu rằng kết nối vật lí giữa hai thiết bị thành công.  *+ Bước 4:* Truy cập vào trang web bất kì để xác nhận kết quả kết nối.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập:**  - HS tiếp nhận và thực hiện theo đúng hướng dẫn để hoàn thành yêu cầu **Nhiệm vụ 2**.  - Trong quá trình HS thực hành, GV quan sát, hỗ trợ, giải đáp các vướng mắc của HS.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận:**  - HS báo cáo đã kết nối máy tính với Switch và truy cập được Internet.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện:**  - GV nhận xét, kiểm tra kết quả thực hiện **Nhiệm vụ 2** của HS.  - **Nhiệm vụ 2** được gọi là hoàn thành khi HS kết nối được máy tính với Switch để truy cập Internet. | **Nhiệm vụ 2. Kết nối máy tính với Switch**  **- Bước 1:**Chuẩn bị một dây cáp mạng có hai đầu RJ45.  **- Bước 2:**Cắm một đầu dây cáp vào cổng LAN trên máy tính.  **- Bước 3:** Kết nối thành công hai thiết bị bằng dây cáp.  **- Bước 4:** Truy cập được vào một trang web bất kì. |

**Hoạt động 3: Kết nối thiết bị thông minh vào mạng máy tính**

**a) Mục tiêu:** Kết nối thiết bị thông minh vào mạng máy tính.

**b) Nội dung:** GV hướng dẫn HS thực hiện theo **Nhiệm vụ 3** SGK tr.26 – 27 để truy cập Internet.

**c) Sản phẩm:** HS sử dụng được điện thoại thông minh chạy hệ điều hành Android để truy cập Internet.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| ***Nhiệm vụ 3. Kết nối thiết bị thông minh vào mạng máy tính***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV yêu cầu HS đọc kĩ và thực hành cá nhân theo hướng dẫn của **Nhiệm vụ 3** SGK tr.26 – 27:  + *Bước 1:* Sử dụng một trong các cách kết nối sau:  *Cách 1:* *Kết nối điện thoại thông minh tới Access Point.*  (1) Vào **Cài đặt** chọn **Kết nối**  chọn **Wi-Fi** bật mạng Wi-Fi  (*Hình 1*).  (2) Chọn tên mạng Wi-Fi cần kết nối.  (3) Nhập chính xác mật khẩu cho mạng Wi-Fi đó vào  chọn **Kết nối**  (*Hình 2*).  *Cách 2: Kết nối Internet trên điện thoại thông minh bằng mạng di động.*  (1) Vào **Cài đặt** chọn **Kết nối** (*Hình 1*).  (2) Chọn **Sử dụng dữ liệu**  và bật nút **Dữ liệu di động**  để kết nối Internet (*Hình 3*).  *+ Bước 2:* Truy cập vào trang web bất kì để xác nhận kết quả kết nối.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập:**  - HS tiếp nhận và thực hiện theo đúng hướng dẫn để hoàn thành yêu cầu **Nhiệm vụ 3**.  - Trong quá trình HS thực hành, GV quan sát, hỗ trợ, giải đáp các vướng mắc của HS.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận:**  - HS báo cáo đã kết nối được thiết bị thông minh vào mạng máy tính.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện:**  - GV nhận xét, kiểm tra kết quả thực hiện **Nhiệm vụ 3** của HS.  - **Nhiệm vụ 3** được gọi là hoàn thành khi HS sử dụng được điện thoại thông minh chạy hệ điều hành Android để truy cập Internet. | **Nhiệm vụ 3. Kết nối thiết bị thông minh vào mạng máy tính**    *Hình 1. Kích hoạt tính năng mạng Wi-Fi trên điện thoại thông minh*    *Hình 2. Chọn mạng Wi-Fi và nhập*  *mật khẩu*    *Hình 3. Truy cập Internet thông qua  mạng di động* |

**Hoạt động 4: Chia sẻ dữ liệu**

**a) Mục tiêu:** Chia sẻ dữ liệu.

**b) Nội dung:** GV hướng dẫn HS thực hiện theo **Nhiệm vụ 4** SGK tr.27 – 28 để chia sẻ dữ liệu.

**c) Sản phẩm:** HS cài đặt chia sẻ dữ liệu từ ổ D để các máy tính khác trong cùng mạng LAN của phòng thực hành Tin học đều có thể xem được tài liệu học tập lưu trữ trong ổ D.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| ***Nhiệm vụ 4. Chia sẻ dữ liệu***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV yêu cầu HS đọc kĩ và thực hành cá nhân theo hướng dẫn của **Nhiệm vụ 4** SGK tr.26 – 27:  *Để chia sẻ dữ liệu trên máy tính PC-A, cần thực hiện các bước sau:*  *+ Bước 1:* Nháy chuột phải vào ổ D chọn **Properties**.  *+ Bước 2:*   * Chọn tab **Sharing** chọn **Advanced Sharing...** (*Hình 4*). * Hộp thoại **Advanced Sharing** xuất hiện, tích vào ô **Share this folder** và chọn tiếp **Permissions**.   *+ Bước 3:* Hộp thoại **Permissions for D** xuất hiện, chọn **Everyone** và tích vào các mục **Full Control**, **Change**, **Read**, sau đó chọn **OK** để hoàn thành (*Hình 5*).  *Để máy tính PC-B có thể truy cập dữ liệu được chia sẻ từ máy tính PC-A, cần thực hiện các bước sau:*  + *Bước 1:* Trên máy tính PC-B, chọn **This PC** **Network**.  + *Bước 2:* Nháy đúp chuột vào biểu tượng của máy tính PC-A để truy cập thư mục có dữ liệu được chia sẻ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập:**  - HS tiếp nhận và thực hiện theo đúng hướng dẫn để hoàn thành yêu cầu **Nhiệm vụ 4**.  - Trong quá trình HS thực hành, GV quan sát, hỗ trợ, giải đáp các vướng mắc của HS.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận:**  - HS báo cáo đã truy cập được dữ liệu từ ổ D được chia sẻ.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện:**  - GV nhận xét, kiểm tra kết quả thực hiện **Nhiệm vụ 4** của HS.  - **Nhiệm vụ 4** được gọi là hoàn thành khi HS truy cập được dữ liệu từ ổ D được chia sẻ. | **Nhiệm vụ 4. Chia sẻ dữ liệu**    *Hình 4. Mở hộp thoại chia sẻ ổ D*    *Hình 5. Cấp quyền truy cập cho*  *mọi người* |

**Hoạt động 5: Chia sẻ máy in**

**a) Mục tiêu:** Chia sẻ máy in.

**b) Nội dung:** GV hướng dẫn HS thực hiện theo **Nhiệm vụ 5** SGK tr.29 – 30 để in tài liệu học tập từ máy in được chia sẻ.

**c) Sản phẩm:** HS cài đặt chia sẻ máy in trên máy tính PC-A để máy tính PC-B cũng có thể kết nối được tới máy in này và sử dụng để in tài liệu học tập.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| ***Nhiệm vụ 5. Chia sẻ máy in***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV chia lớp thành hai nhóm: một nhóm thực hiện *Bước 1*, một nhóm thực hiện *Bước 2* và *3* sau đó đổi lại.  - GV yêu cầu các nhóm đọc kĩ và thực hành theo hướng dẫn của **Nhiệm vụ 5** SGK tr.29 – 30:  + *Bước 1:* Thiết lập chia sẻ máy in trên PC-A.   * Mở cửa sổ **Control Panel** chọn **Hardware** **and Sound** **Devices and Printers**. * Nháy chuột phải vào biểu tượng máy in muốn chia sẻ và chọn **Properties** (*Hình 6*). * Trong hộp thoại mới xuất hiện, chọn **Sharing** tích vào ô **Share this printer** đặt tên chia sẻ cho máy in ở ô **Share name** chọn **OK** để chia sẻ (*Hình 7*).   + *Bước 2:* Kết nối máy tính PC-B với máy in.   * Mở cửa sổ **Control Panel** chọn **Hardware and Sound** **Devices and Printers** **Add a printer** để mở cửa sổ với danh sách các máy in được chia sẻ (*Hình 8*). Nháy chọn máy in được chia sẻ trong *Bước 1* và chọn **Next**. * Nếu không tìm thấy máy in được chia sẻ thì chọn dòng **The printer that I want isn't listed** để tìm kiếmcác máy in trong mạng LAN bằng cách chọn **Select a shared printer by name** **Browse...** (*Hình 9*). * Chọn máy tính đã chia sẻ máy in **Select** (*Hình 10a*) chọn máy in được chia sẻ từ máy đó **Select** (*Hình 10b*) để máy tính bắt đầu quét và cài driver cho máy in đó nếu máy tính chưa được cài đặt. * Sau khi đã cài đặt driver máy in cho máy tính, chọn **Next** và **Finish** để hoàn thành việc kết nối.   + *Bước 3:* In một trang tài liệu từ máy tính PC-B để kiểm tra kết quả chia sẻ máy in.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập:**  - HS tiếp nhận và thực hiện theo đúng hướng dẫn để hoàn thành yêu cầu **Nhiệm vụ 5**.  - Trong quá trình HS thực hành, GV quan sát, hỗ trợ, giải đáp các vướng mắc của HS.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận:**  - HS báo cáo đã chia sẻ được máy in và in được một trang tài liệu từ máy tính PC-B.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện:**  - GV nhận xét, kiểm tra kết quả thực hiện **Nhiệm vụ 5** của HS.  - **Nhiệm vụ 5** được gọi là hoàn thành khi HS in được một trang tài liệu từ máy tính PC-B. | **Nhiệm vụ 5. Chia sẻ máy in**    *Hình 6. Hiển thị máy in trong*  *Devices and Printers*    *Hình 7. Cài đặt chia sẻ máy in*    *Hình 8. Cửa sổ thêm máy in*    *Hình 9. Tìm máy in đã được chia sẻ*    *Hình 10a. Chọn máy tính đã chia sẻ*    *Hình 10b. Chọn máy in đã chia sẻ* |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Giúp HS củng cố, ôn tập lại các kiến thức đã học.

**b) Nội dung:** HS luyện tập chia sẻ thư mục.

**c) Sản phẩm học tập:** HS tạo và chia sẻ được thư mục chứa tài liệu học tập với máy tính của bạn.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ:**

- GV tổng hợp các kiến thức cần ghi nhớ cho HS.

- GV yêu cầu HS thực hành cá nhân, chia sẻ thư mục cho bạn ngồi cạnh:

*Em và một bạn trong lớp, mỗi người sử dụng một máy tính được cài đặt kết nối với cùng một Access Point. Em hãy tạo một thư mục chứa tài liệu học tập và chỉ chia sẻ thư mục đó với máy tính của bạn em.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập:**

- HS suy nghĩ, hoàn thành bài tập GV yêu cầu.

- GV quan sát và hỗ trợ, hướng dẫn HS.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận:**

- GV mời một số HS thao tác cho cả lớp quan sát.

***Gợi ý trả lời:***

*Các bước chia sẻ thư mục trên máy tính sử dụng hệ điều hành Windows 10:*

***+ Bước 1:*** *Tạo một thư mục chứa tài liệu học tập.*

***+ Bước 2:*** *Nháy chuột phải vào thư mục vừa tạo chọn* ***Properties****.*

***+ Bước 3:*** *Chọn tab* ***Sharing*** *chọn* ***Advanced Sharing...*** *Hộp thoại* ***Advanced Sharing*** *xuất hiện, tích vào ô* ***Share this folder*** *và chọn tiếp* ***Permissions****.*

***+ Bước 4:*** *Hộp thoại* ***Permissions*** *xuất hiện,**chọn* ***Add…*** *để tìm tên máy tính của bạn ngồi cạnh. Sau đó tích vào các mục* ***Full Control****,* ***Change****,* ***Read****, để cho phép chia sẻ thư mục với máy tính đó.*

***+ Bước 5:*** *Chọn OK để hoàn thành.*

- HS khác quan sát, nhận xét và bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện:**

- GV chữa bài, chốt đáp án, tuyên dương các hoạt động tốt, nhanh và chính xác.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** HS vận dụng được những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề thực tiễn.

**b) Nội dung:** HS hoàn thành bài tập theo yêu cầu của GV.

**c) Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS thực hành cá nhân và hoàn thành **Câu 2** hoạt động **Vận dụng** SGK tr.30.

*Em hãy sử dụng dịch vụ mạng di động trên điện thoại thông minh để chia sẻ một video tới người bạn của em qua ứng dụng thư điện tử Gmail.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát và hỗ trợ khi HS cần.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời một số HS thao tác cho cả lớp quan sát.

***Gợi ý trả lời:***

*Các bước sử dụng dịch vụ mạng di động trên điện thoại thông minh để chia sẻ một video qua ứng dụng thư điện tử Gmail:*

***+ Bước 1:*** *Bật chế độ kết nối Internet trên điện thoại thông minh bằng mạng di động:*

* *Vào* ***Cài đặt*** *chọn* ***Kết nối****.*
* *Chọn* ***Sử dụng dữ liệu*** *và bật nút* ***Dữ liệu di động*** *để kết nối Internet.*

***+ Bước 2:*** *Sử dụng ứng dụng Gmail để gửi một video tới địa chỉ của người khác.*

- HS khác quan sát, nhận xét và bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**

- GV chuẩn kiến thức và kết thúc tiết học.

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

* Ghi nhớ kiến thức trong bài.
* Hoàn thành các bài tập trong SBT.
* Chuẩn bị bài mới ***Giao tiếp và tính nhân văn trong ứng xử trên không gian mạng****.*